



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỬA ĐỔI 1:2026 QCVN 05:2015/BCT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ AMÔNİ NİTRAT DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT
THUỐC NỔ NHũ TƯƠNG**

*Amendment 1:2026 QCVN 05:2015/BCT
National technical regulation on Ammonium Nitrate
for producing Emulsion explosive*

HÀ NỘI - 2026

R

SỬA ĐỔI 1:2026 QCVN 05:2015/BCT

Lời nói đầu

Sửa đổi 1:2026 QCVN 05:2015/BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định của QCVN 05:2015/BCT.

Sửa đổi 1:2026 QCVN 05:2015/BCT do Tổ soạn thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành các Sửa đổi quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amoni Nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ ANFO, Amoni Nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ nhũ tương, chất lượng tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp biên soạn, Cục Hóa chất trình duyệt, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành kèm theo Thông tư số 36/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026.

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AMÔNİ NİTRAT
DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT THUỐC NỔ NHŨ TƯƠNG**
*National technical regulation on Ammonium Nitrate
for producing Emulsion explosive*

Sửa đổi 1:2026 QCVN 05:2015/BCT sửa đổi, bổ sung những nội dung sau của QCVN 05:2015/BCT.

1. Sửa đổi điểm 1.1 như sau:

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn kỹ thuật này quy định về yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử và các quy định về quản lý đối với Amônı nitrat tinh thể dùng để sản xuất thuốc nổ nhũ tương sản xuất trong nước, nhập khẩu, xuất khẩu, lưu thông trên thị trường và trong quá trình sử dụng.

Amônı nitrat dạng tinh thể chịu sự điều chỉnh của Quy chuẩn này được quy định tại Thông tư số 33/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

2. Sửa đổi điểm 1.4 như sau:

1.4. Tài liệu viện dẫn

QCVN 03:2012/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amônı nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ ANFO.

QCVN 01:2019/BCT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ.

3. Bãi bỏ điểm 1.5.2

4. Sửa đổi điểm 2.2.2 như sau:

2.2.2. Ghi nhãn

Ghi nhãn trên bao gói chứa đựng sản phẩm thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

5. Sửa đổi điểm 2.2.3 như sau:

2.2.3. Vận chuyển, bảo quản

2.2.3.1. Vận chuyển: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số

SỬA ĐỔI 1:2026 QCVN 05:2015/BCT

điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

2.2.3.2. Bảo quản: Thực hiện theo quy định tại mục 5.1 Phụ lục 10 kèm theo QCVN 01:2019/BCT

6. Sửa đổi điểm 2.3 như sau:

2.3. Quy định về các thiết bị sử dụng trong phân tích

Các phương tiện đo sử dụng trong quá trình thử nghiệm phải được kiểm định, hiệu chuẩn hoặc thử nghiệm theo quy định của pháp luật về đo lường và yêu cầu kỹ thuật tương ứng của phương pháp thử.

7. Sửa đổi điểm 4.2 như sau:

4.2. Việc đánh giá sự phù hợp để công bố hợp quy đối với Amôni nitrat tinh thể quy định tại Quy chuẩn này được thực hiện theo Phương thức 5 hoặc Phương thức 7 được quy định tại Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

8. Sửa đổi điểm 4.3 như sau:

4.3. Việc công bố hợp quy thực hiện theo Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN.

9. Sửa đổi điểm 4.4 như sau:

4.4. Amôni nitrat tinh thể thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chuẩn này trước khi lưu thông trên thị trường phải được gắn dấu hợp quy (CR) và ghi nhãn theo quy định. Dấu hợp quy phải tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN.

10. Bãi bỏ điểm 4.5, điểm 4.6 và điểm 4.7

11. Sửa đổi điểm 5.1 như sau:

5.1. Cục Hóa chất có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy chuẩn này.

12. Sửa đổi điểm 5.2 như sau:

5.2. Cục Quản lý và phát triển thị trường trong nước có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với chất lượng Amôni nitrat tinh thể trên thị trường theo QCVN này và quy định của pháp luật hiện hành.

13. Bổ sung khoản 6 vào sau khoản 5 như sau:

6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

6.1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh Amôni nitrat tinh thể phải bảo đảm chất lượng theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa và các quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật này.

6.2. Tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký bản công bố hợp quy thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật hoặc không thể thực hiện do sự cố kỹ thuật, việc đăng ký bản công bố hợp quy được thực hiện theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN./.
